

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **207/2023/HS-ST**
Ngày: 26/9/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Doãn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp

2. Ông Lưu Đ1 Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Long Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 203/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2023/QĐXXST-HS ngày 13/9/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, Giới tính: Nam; Sinh năm 2001, tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: ấp Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi sinh sống: ấp Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12.

Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1980.

Chưa có vợ con.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 28/7/2020, Nguyễn Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “ Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự theo Bản án số 37/2020/HS-ST. Chấp hành xong án phạt tù được trại giam Xuân Lộc cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 1089/GCN ngày 22/8/2022 và chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2023 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

Bị cáo có mặt

Bị hại: Chị **Lê Thị Hoài Đ1**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Quốc V**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
(Chị Đ1 và anh V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo – Nguyễn Văn S nảy sinh ý định cướp giật tài sản của người khác. Vào khoảng 09 giờ 25 phút ngày 02/6/2023, bị cáo điều khiển xe máy hiệu Suzuki Raider, biển số 60G2-462.24 đi thăm bạn gái về, khi đến đoạn đường Phụng Hưng thuộc ấp 7, xã An Phước trở về nhà thì bị cáo phát hiện tiệm thuốc tây “Hòa Bình” địa chỉ: ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành có đề băng “chuyển tiền nhanh” nên bị cáo ghé vào rồi để xe cách quầy thuốc 03m, trên xe vẫn cắm chìa khóa. Sau đó, bị cáo đi vào tiệm thuốc tây thì gặp chị Lê Thị Hoài Đ1, sinh năm 1982 là chủ quầy thuốc tây đang đứng một mình thì bị cáo nói với chị Đ1 “chị chuyển giúp em một triệu”. Lúc này, chị Đ1 đang cầm điện thoại Samsung galaxy A12, màu xanh trên tay và hỏi số tài khoản thì bị cáo đọc số tài khoản là 9932170091 của Ngân hàng Vietcombank mang tên bị cáo. Sau khi nhập xong thì chị Đ1 yêu cầu bị cáo đưa tiền, bị cáo bảo chị Đ1 “chị cứ chuyển rồi em đưa”. Sau đó, bị cáo thấy chị Đ1 không cảnh giác nên bị cáo đưa tay qua khoảng kính của quầy thuốc, giật lấy chiếc điện thoại của chị Đ1 đang cầm trên tay rồi nhanh chóng chạy ra xe máy tẩu thoát về hướng xã Đ, trên đường S nhìn thấy tiệm điện thoại của anh Nguyễn Quốc V thuộc ấp 8, xã S, huyện Long Thành nên bị cáo ghé vào bán chiếc điện thoại với giá 1.000.000 đồng.

Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã An Phước bắt giữ bị cáo cùng tang vật. Tại cơ quan Công an bị cáo khai nhận hành vi cướp giật tài sản như trên nên Công an xã An Phước lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 292/KL.ĐGTS ngày 09/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung galaxy A12, màu xanh, trị giá 1.900.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 186/CT-VKSLT ngày 08/9/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo để xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, biển số 60G1-462.24 do chị Nguyễn Thị Phương đứng tên. Chị Phương không biết bị cáo mượn sử dụng vào mục đích phạm tội. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho chị Phương đề nghị không xem xét.

01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy A12, màu xanh. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho bị hại đề nghị không xem xét.

Số tiền 1.000.000 đồng do anh Nguyễn Quốc V mua điện thoại của bị cáo nhưng anh V không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho anh V đề nghị không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị Hoài Đ1 đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử và đại diện Viện kiểm sát đề nghị vẫn tiến hành xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các chứng cứ khác được thu thập và quá trình tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 09 giờ 25 phút ngày 02/6/2023 tại ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo có hành vi cướp giật tài sản của chị Lê Thị Hoài Đ1, sinh năm 1982, cư trú: ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A12, màu xanh trị giá 1.900.000 đồng.

[4]. Về nhân thân: Có nhân thân xấu.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân: Cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, biển số 60G1-462.24 do chị Nguyễn Thị Phương đứng tên. Chị Phương không biết bị cáo mượn sử dụng vào mục đích phạm tội. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho chị Phương nên không xem xét.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy A12, màu xanh. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho bị hại nên không xem xét.

- Số tiền 1.000.000 đồng do anh Nguyễn Quốc V mua điện thoại của bị cáo nhưng anh V không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho anh V nên không xem xét.

[9]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại- Chị Lê Thị Hoài Đ1 đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[10]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh nên được chấp nhận.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 6 năm 2023 (*từ ngày bị tạm giữ, tạm giam*).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- VKSND huyện Long Thành;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Long Thành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ công an huyện Long Thành
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân
toà

Thẩm phán- Chủ toạ phiên

